

2. Liên thông Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất
Trình tự thực hiện:

*** Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất do cơ quan bảo hiểm xã hội giải quyết**

1. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí bao gồm các thành phần sau:

a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).

b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

2. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất một lần bao gồm các thành phần sau:

a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).

b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

c) Thông tin xác nhận của các thân nhân đồng ý cử người đại diện nhận trợ cấp tuất một lần được thực hiện qua ứng dụng VNeID hoặc đính kèm Tờ khai điện tử về việc cử người đại diện nhận trợ cấp tuất một lần theo hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Thời hạn xác nhận qua ứng dụng VNeID không quá 05 ngày làm việc.

3. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất hằng tháng bao gồm các thành phần sau:

a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).

b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

c) Trường hợp thân nhân là con từ đủ 18 tuổi trở lên hoặc vợ dưới 55 tuổi, chồng dưới 60 tuổi hoặc cha đẻ, mẹ đẻ của vợ hoặc cha đẻ, mẹ đẻ của chồng, mẹ đẻ của vợ hoặc mẹ đẻ của chồng, thành viên khác trong gia đình mà người tham gia bảo hiểm xã hội đang có nghĩa vụ nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nếu dưới 60 tuổi đối với nam, dưới 55 tuổi đối với nữ nếu không có thu nhập hằng tháng hoặc có thu nhập hằng tháng nhưng thấp hơn mức lương cơ sở và bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên thì đính kèm các thành phần hồ sơ sau:

i) Bản điện tử Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa đối với thân nhân bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên hoặc biên bản Giám định y khoa để hưởng các chính sách khác trước đó mà đủ điều kiện hưởng hoặc Giấy xác nhận khuyết tật mức độ đặc biệt nặng tương đương mức suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

ii) Hóa đơn, chứng từ thu phí giám định, bảng kê các nội dung giám định của cơ sở thực hiện Giám định y khoa trong trường hợp thanh toán phí Giám định y khoa.

Trường hợp các thành phần hồ sơ trên là bản giấy thì phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

*** Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất do cơ quan lao động, thương binh và xã hội giải quyết**

1. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng bao gồm các thành phần sau:

- a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).
- b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

2. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội bao gồm các thành phần sau:

- a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).
- b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

c) Trường hợp người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng chết thì bổ sung bản điện tử Quyết định thôi hưởng trợ cấp tuất hằng tháng. Bản điện tử này do Hệ thống thông tin của Bảo hiểm xã hội chuyển đến Phần mềm dịch vụ công liên thông.

3. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất một lần bao gồm các thành phần sau:

- a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).
- b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

c) Thông tin xác nhận của các thân nhân đồng ý cử người đại diện nhận trợ cấp tuất một lần được thực hiện qua ứng dụng VNeID hoặc đính kèm bản điện tử văn bản thống nhất cử người đại diện nhận trợ cấp tuất một lần theo quy định. Thời hạn xác nhận qua ứng dụng VNeID không quá 05 ngày làm việc.

4. Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất hằng tháng bao gồm các thành phần sau:

- a) Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định này).
- b) Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

c) Thông tin xác nhận của các thân nhân đồng thuận xác nhận người có công nuôi liệt sĩ được thực hiện qua ứng dụng VNeID hoặc đính kèm bản điện tử văn bản đồng thuận của các thân nhân xác nhận là người có công nuôi liệt sĩ. Thời hạn xác nhận qua ứng dụng VNeID không quá 05 ngày làm việc.

d) Trường hợp thân nhân là con từ đủ 18 tuổi trở lên đang đi học thì đính kèm bản điện tử giấy xác nhận của cơ sở giáo dục nơi đang theo học hoặc bản điện tử Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông nếu đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc giáo dục đại học hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục trung học phổ thông về thời điểm kết thúc học.

đ) Trường hợp thân nhân sống độc thân và không còn thân nhân hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hoàn thiện giấy xác nhận sống độc thân và không còn thân nhân hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ.

e) Trường hợp thân nhân là con người có công với cách mạng từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng sau khi đủ 18 tuổi mà không có thu nhập hằng tháng hoặc

có thu nhập hằng tháng nhưng thấp hơn 0,6 lần mức chuẩn thì đính kèm giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật và giấy xác nhận thu nhập theo quy định hiện hành. Trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng từ nhỏ thì đính kèm giấy xác nhận khuyết tật theo quy định của Luật Người khuyết tật.

Trường hợp các thành phần hồ sơ trên là bản giấy thì phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

*** Nộp hồ sơ**

Người yêu cầu truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ dichvucong.gov.vn) hoặc trên ứng dụng VNeID, lựa chọn mục “Dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử” để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và lệ phí theo quy định.

Trường hợp người yêu cầu chỉ lựa chọn thực hiện liên thông 02 thủ tục hành chính (Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú); hoặc 03 thủ tục hành chính (Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí); hoặc 04 thủ tục hành chính (Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất), Phần mềm dịch vụ công liên thông sẽ điều chỉnh nội dung tờ khai điện tử và giấy tờ phải đính kèm theo nội dung liên thông mà người yêu cầu đã lựa chọn để người yêu cầu thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến theo quy định.

*** Tiếp nhận hồ sơ và thời hạn giải quyết**

1. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ đăng ký khai tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông; thông báo hẹn trả kết quả được Phần mềm dịch vụ công liên thông gửi cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS.

2. Thời gian giải quyết nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất”:

a) Giải quyết trợ cấp mai táng, tử tuất đối với nhóm Người có công: không quá 18 ngày làm việc.

b) Giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với nhóm đối; tượng Bảo trợ xã hội: không quá 06 ngày làm việc.

Không quá 11 ngày làm việc đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

c) Trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành Bảo hiểm xã hội giải quyết: không quá 09 ngày làm việc.

Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.

*** Giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất**

1. Giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định: Công chức làm công tác hộ tịch thực hiện các nghiệp vụ đăng ký khai tử trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp. Thời gian giải quyết đăng ký khai tử ngay trong ngày làm việc kể từ khi Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Sau khi có kết quả đăng ký khai tử, Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp tự động chuyển bản điện tử Trích lục khai tử đến Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để đồng bộ với Phần mềm dịch vụ công liên thông để hoàn thiện hồ sơ điện tử của các thủ tục hành chính tiếp theo và gửi kết quả cho người yêu cầu.

b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, chưa đúng quy định: Công chức làm công tác hộ tịch thực hiện thao tác trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp; thông tin trạng thái hồ sơ được gửi đến Phần mềm dịch vụ công liên thông qua hệ thống

thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để thông báo cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS, trong đó nêu rõ lý do đối với các trường hợp hồ sơ không được tiếp nhận, các thành phần hồ sơ cần bổ sung trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ điện tử trên hệ thống.

Trường hợp cần bổ sung thành phần hồ sơ thì người yêu cầu có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ trong 07 ngày làm việc, nếu quá thời hạn này không bổ sung được thì hồ sơ bị từ chối.

2. Giải quyết hồ sơ xóa đăng ký thường trú

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định: Hệ thống thông tin quản lý cư trú tự động ghi nhận thông tin ngày chết của công dân trong dữ liệu dân cư đồng thời gửi yêu cầu xác nhận xóa đăng ký thường trú đến cơ quan Công an nơi công dân đăng ký thường trú ngay trong ngày làm việc để hoàn thiện xóa đăng ký thường trú theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, chưa đúng quy định: Cơ quan đăng ký quản lý cư trú thực hiện thông báo cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS, trong đó nêu rõ lý do đối với các trường hợp hồ sơ không được tiếp nhận, các thành phần hồ sơ cần bổ sung trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ điện tử trên hệ thống.

3. Giải quyết hồ sơ mai táng phí, tử tuất

Sau khi bản điện tử Trích lục khai tử được cấp, Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp tự động chuyển bản điện tử Trích lục khai tử đến Phần mềm dịch vụ công liên thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, Phần mềm dịch vụ công liên thông chuyển hồ sơ điện tử (bao gồm biểu mẫu, tờ khai mà người yêu cầu đã kê khai, bản điện tử Trích lục khai tử và các thành phần hồ sơ liên quan) đến Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội hoặc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện giải quyết chế độ mai táng phí, tử tuất.

Trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng, Hệ thống phần mềm dịch vụ công liên thông tự động chuyển hồ sơ của đối tượng đến Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội. Sau hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan Bảo hiểm xã hội có trách nhiệm giải quyết và chuyển quyết định thôi hưởng trợ cấp tuất hằng tháng về Phần mềm dịch vụ công liên thông để chuyển hồ sơ sang hệ thống thông tin của ngành Lao động, thương binh và xã hội giải quyết chi trả chế độ mai táng.

a) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định:

Cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc cơ quan Lao động, thương binh và xã hội thực hiện nghiệp vụ giải quyết chế độ mai táng phí, tử tuất theo quy định.

Thời hạn giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất do cơ quan Bảo hiểm xã hội giải quyết không quá 08 ngày làm việc; giải quyết thôi hưởng trợ cấp tuất hằng tháng không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Thời hạn giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng do cơ quan lao động, thương binh và xã hội giải quyết không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông.

Thời hạn do cơ quan lao động, thương binh và xã hội giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất đối với người có công không quá 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông;

b) Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, chưa đúng quy định: Cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc cơ quan Lao động, thương binh và xã hội thực hiện thông báo cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS, trong đó nêu rõ lý do đối với các trường hợp hồ sơ không được tiếp nhận, các thành phần hồ sơ cần bổ sung trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ điện tử trên hệ thống.

Trường hợp cần bổ sung thành phần hồ sơ thì người yêu cầu có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ trong 07 ngày làm việc, nếu quá thời hạn này không bổ sung được thì hồ sơ bị từ chối.

4. Trường hợp xác định có sai sót trong bản điện tử Trích lục khai tử, Hệ thống thông tin quản lý cư trú, Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội trả lại hồ sơ cho Phần mềm dịch vụ công liên thông; Phần mềm dịch vụ công liên thông gửi thông báo thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để cơ quan cấp Trích lục khai tử chỉnh sửa, xử lý theo quy định và thông báo cho người yêu cầu.

*** Trả kết quả**

1. Trả kết quả điện tử

Bản điện tử Trích lục khai tử, Thông báo kết quả giải quyết xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, tử tuất và Quyết định hưởng trợ cấp mai táng, Quyết định hưởng trợ cấp tuất được các hệ thống tự động gửi đến người yêu cầu tại kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

2. Trả kết quả bản giấy

a) Bản giấy của Trích lục khai tử được trả tại Bộ phận Một cửa cơ quan có thẩm quyền đăng ký khai tử theo quy định pháp luật về hộ tịch.

b) Bản giấy Thông báo kết quả giải quyết xóa đăng ký thường trú, Quyết định hưởng trợ cấp mai táng, Quyết định hưởng trợ cấp tuất được trả tại Bộ phận Một cửa của cơ quan có thẩm quyền đăng ký khai tử hoặc tại Bộ phận Một cửa của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo đề nghị của người yêu cầu.

Cán bộ Bộ phận Một cửa căn cứ theo đề nghị của người yêu cầu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản giấy và bản sao, trích lục (nếu có) cho người yêu cầu theo quy định.

c) Người yêu cầu có nhu cầu nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, cơ quan cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm trả kết quả cho người yêu cầu theo quy định pháp luật về trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Người yêu cầu thực hiện thanh toán phí, lệ phí (nếu có) của hồ sơ đăng ký khai tử theo thông báo trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng VNeID hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh hoặc thanh toán trực tiếp tại Bộ phận một cửa.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐIỆN TỬ

Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất

Kính gửi: (1)

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu:

Nơi cư trú: (2)

Số định danh cá nhân:

Quan hệ với người đã chết:

Nội dung đề nghị:

1. Đăng ký khai tử cho người có thông tin dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Giới tính: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi cư trú cuối cùng: (2)

Số định danh cá nhân:

Đã chết vào lúc: giờ phút, ngày tháng năm

Nơi chết:

Nguyên nhân chết:

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: (3) do: cấp
 ngày tháng năm

2. Giải quyết mai táng phí, tử tuất

Thuộc đối tượng:

☐ **Bảo trợ xã hội[1]:**

☐ Đang hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng

☐ Con của người đơn thân nghèo đang hưởng trợ cấp hằng tháng

☐ Người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội

☐ Người chết trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn giao thông,...).

☐ **Người có công[2]:**

Quyết định hưởng trợ cấp số:; ngày tháng năm của

Mức trợ cấp, phụ cấp hằng tháng/trợ cấp một lần:

Trợ cấp, phụ cấp hằng tháng đã nhận hết tháng năm

☐ **Bảo hiểm xã hội:**

- Mã số bảo hiểm xã hội/Số sổ bảo hiểm xã hội của người chết:

- Nơi hưởng lương hưu/trợ cấp bảo hiểm xã hội (đối với người đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng):

- Nơi đóng bảo hiểm xã hội (đối với người đang tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện):

Thân nhân người chết theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội (bao gồm: con, vợ hoặc chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng; thành viên khác trong gia đình mà người chết khi còn sống có nghĩa vụ nuôi dưỡng)

Trường hợp chỉ liên thông giải quyết hưởng trợ cấp mai táng mà người lo mai táng là thân nhân thì kê khai thông tin của thân nhân lo mai táng và một thân nhân khác trong số các thân nhân nêu trên.

Trường hợp liên thông giải quyết hưởng trợ cấp tuất hằng tháng hoặc một lần: Kê khai tất cả thân nhân nêu trên. Trường hợp thân nhân đã chết thì ghi “đã chết” vào cột 7 và không phải kê khai thông tin tại cột 8, 9, 10). Số thân nhân được hưởng trợ cấp tuất hằng tháng do gia đình đề xuất không quá 04 người

Các thông tin của thân nhân được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

TT	Họ và tên	Số định danh cá nhân/Mã số BHXH	Mối quan hệ với người chết	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi cư trú, số điện thoại[3]	Mức thu nhập hằng tháng[4]	Loại trợ cấp tuất đề nghị hưởng[5]	Hình thức nhận trợ cấp[6]	Thông tin xác nhận của thân nhân qua VNeID[7]
				Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tử tuất chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự thì khai bổ sung:

TT	Họ, tên người hưởng trợ cấp	Họ, tên người đứng tên nhận trợ cấp	Mối quan hệ của người đứng tên nhận trợ cấp với người hưởng trợ cấp	Mã số BHXH/số CMND/số căn cước công dân/hộ chiếu (Nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên khi không phải khai cột này)	Địa chỉ nơi cư trú[8]	Số điện thoại di động	Hình thức nhận trợ cấp[9]
1	2	3	4	5	6	7	8
...							

Danh sách thân nhân người có công[10]

TT	Họ và tên	Số định danh cá nhân/CCCD	Mối quan hệ với người có công	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi cư trú, số điện thoại	Hoàn cảnh hiện tại[11]	Loại trợ cấp tuất đề nghị hưởng[12]	Hình thức nhận trợ cấp[13]	Thông tin xác nhận của thân nhân qua VNeID[14]
				Nam	Nữ					

Phân khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Thời điểm bị khuyết tật[15]	Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông	Cơ sở giáo dục đang theo học	
					Tên cơ sở	Thời gian bắt đầu đi học
1						
....						

Người hoặc tổ chức nhận trợ cấp mai táng:

Cá nhân

Họ và tên[16]:

Ngày tháng năm sinh Nam/Nữ.....

CCCD/CMND số..... Ngày cấp Nơi cấp.....

Địa chỉ nơi cư trú:

Số điện thoại:
Quan hệ với người từ trần:
Số điện thoại liên hệ:

Tổ chức

Tên tổ chức[17]:
Địa chỉ:
Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ:
Số điện thoại:

Đại diện thân nhân nhận trợ cấp tuất một lần

Họ và tên[18]:
Ngày tháng năm sinh: Nam/Nữ:
CCCD/CMND số Ngày cấp Nơi cấp
Nơi thường trú:
Số điện thoại:
Quan hệ với người từ trần:
Số điện thoại liên hệ:

Hình thức nhận kết quả giải quyết

1. Bản điện tử: ☐

Các kết quả thủ tục hành chính được gửi vào kho quản lý dữ liệu điện tử của người yêu cầu trên Cổng dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.

2. Bản giấy:

☐ Tại nơi đăng ký khai tử (dành cho đối tượng thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội)

☐ Trực tiếp tại cơ quan BHXH/LĐTBXH (hiển thị địa chỉ/số điện thoại của cơ quan BHXH/LĐTBXH để người yêu cầu đến nhận kết quả).

☐ Qua dịch vụ bưu chính (*cá nhân trả cước phí cho cơ quan cung cấp dịch vụ*).

Địa chỉ nhận[19]:

Tiền trợ cấp mai táng, tử tuất[20]:

☐ Tài khoản ngân hàng:

Tên chủ tài khoản[21]:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

☐ Tiền mặt tại cơ quan BHXH/LĐTBXH (hiển thị địa chỉ cơ quan BHXH/LĐTBXH để người yêu cầu đến nhận tiền)

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Chú thích:

(1) Lựa chọn tên các cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính trong quy trình liên thông.

(2) Công dân lựa chọn nơi thường trú hoặc nơi tạm trú, dữ liệu thường trú hoặc tạm trú theo căn cước công dân sẽ được điền tự động từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

(3) Công dân lựa chọn Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử, nếu lựa chọn giấy tờ thay thế Giấy báo tử thì chọn theo loại giấy tờ, nhập số giấy tờ; trường hợp không có thì để trống.

[1] Chọn danh mục tỉnh/huyện/xã và nhập địa chỉ chi tiết (số nhà, tổ dân phố/thôn/xóm...).

[2] Chọn danh mục tỉnh/huyện/xã và nhập địa chỉ chi tiết (số nhà, tổ dân phố/thôn/xóm...).

[3] Trong Bố hoặc Mẹ hoặc người giám hộ là người yêu cầu.

- [1] Đối tượng bảo trợ quy định tại Điều 11,14 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP .
- [2] Mẫu số 12 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: Ghi rõ diện đối tượng người có công.
- [3] Chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; ghi số điện thoại di động.
- [4] Ghi rõ mức thu nhập hằng tháng thực tế của thân nhân tại thời điểm người được khai tử chết (không bao gồm khoản trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công).
- [5] Ghi rõ trợ cấp mai táng phí, tuất một lần hay trợ cấp tuất hằng tháng.
- [6] Trường hợp không dùng tiền mặt (nhận trợ cấp qua tài khoản ngân hàng thì ghi: số tài khoản..., chủ tài khoản, ngân hàng mở tài khoản; nhận qua ví điện tử thì ghi số điện thoại di động,...).
- [7] Trường hợp không xác nhận qua ứng dụng VNeID thì đính kèm bản điện tử văn bản thống nhất cử người đại diện nhận trợ cấp mai táng phí, tử tuất theo quy định.
- [8] Ghi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên thì không phải khai cột này.
- [9] Trường hợp nhận trợ cấp tuất hằng tháng qua tài khoản ngân hàng thì ghi: số tài khoản..., chủ tài khoản, ngân hàng mở tài khoản.
- [10] Lập danh sách thân nhân người có công đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất.
- [11] Ghi rõ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc con mồ côi cả cha mẹ.
- [12] Ghi rõ trợ cấp mai táng phí, tuất một lần hay trợ cấp tuất hằng tháng.
- [13] Trường hợp không dùng tiền mặt (nhận trợ cấp qua tài khoản ngân hàng thì ghi: số tài khoản..., chủ tài khoản, ngân hàng mở tài khoản; nhận qua ví điện tử thì ghi số điện thoại di động,...).
- [14] Trường hợp không xác nhận qua ứng dụng VNeID thì đính kèm bản điện tử văn bản thống nhất cử người đại diện nhận trợ cấp mai táng phí, tử tuất theo quy định.
- [15] Ghi rõ thời điểm bị khuyết tật: chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên (trường hợp không có con bị khuyết tật thì không ghi cột này).
- [16] Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng không thuộc số thân nhân có tên trong bảng kê nêu trên thì khai thêm các thông tin bên dưới.
- [17] Tổ chức nhận hỗ trợ chi phí mai táng là tổ chức đứng ra tổ chức mai táng.
- [18] Thông tin của đại diện thân nhân nhận các khoản trợ cấp một lần được điền tự động từ bảng kê khai thân nhân.
- [19] Chọn danh mục tỉnh/huyện/xã và nhập địa chỉ chi tiết (số nhà, tổ dân phố/thôn/xóm...).
- [20] Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất một lần không thuộc số thân nhân có tên trong bảng kê nêu trên thì khai thêm các thông tin bên dưới.
- [21] Thông tin chủ tài khoản phải trùng khớp với thông tin của cá nhân nhận trợ cấp mai táng.